



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỔNG CỤC MÔI TRƯỜNG

HỘI THẢO QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG LẦN THỨ 7

“GIỚI THIỆU MẠNG LƯỚI QUAN TRẮC MÔI
TRƯỜNG TỈNH QUẢNG TRỊ”

Người trình bày: Ông Lê Hữu Nam

GD. Trung tâm Quan trắc và Kỹ thuật môi trường Quảng Trị

Quảng Nam, tháng 8/2016

Hội thảo Quan trắc môi trường năm 2016

NỘI DUNG TRÌNH BÀY



1

TỔNG QUAN TỈNH QUẢNG TRỊ - TRUNG TÂM QUAN TRẮC

2

GIỚI THIỆU QUY HOẠCH MẠNG LƯỚI QUAN TRẮC

3

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG

4

THỰC HIỆN QUAN TRẮC KHI XẢY RA SỰ CỐ MT

5

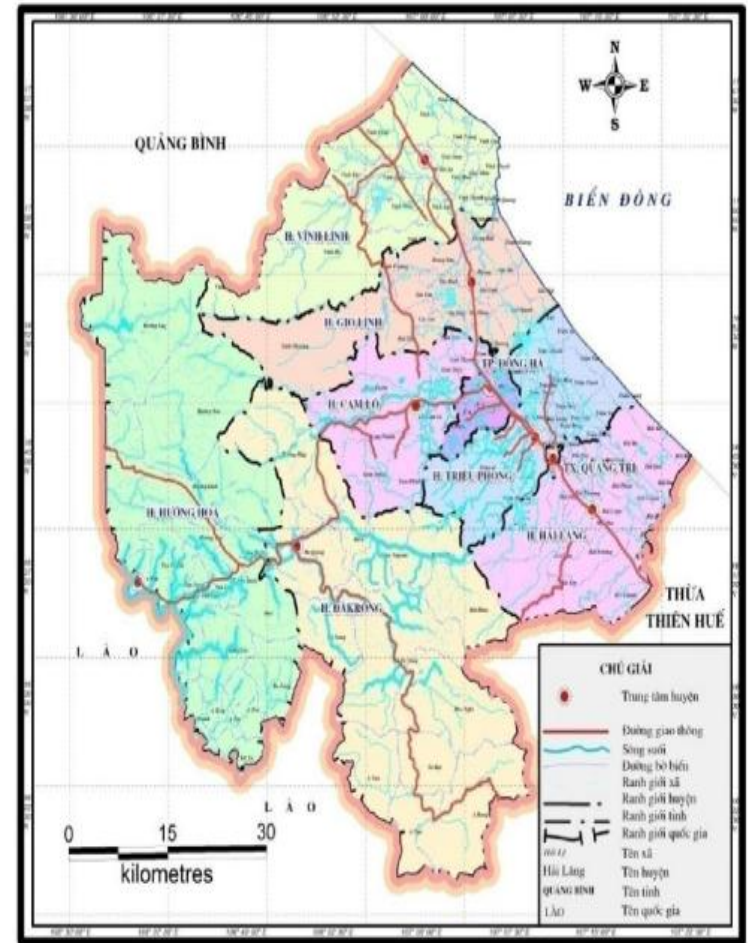
ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ



I. TỔNG QUAN TỈNH QUẢNG TRỊ



- Diện tích: 473.982 km².
- Địa hình: Thấp dần từ Tây sang Đông, Đông Nam và chia thành 05 dạng địa hình: vùng núi cao, vùng trung du, vùng đồng bằng, vùng cát nội đồng và ven biển. Có 75 km đường bờ biển.
- Khí hậu: Khí hậu phân theo hai mùa khá rõ rệt, nhiệt độ và độ ẩm phân hoá biến đổi theo mùa và thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai.
- Thủy văn: Hệ thống sông ngòi khá dày đặc, ngắn và dốc; có 04 hệ thống sông chính là sông Bến Hải, sông Thạch Hãn, sông Ô Lâu và hệ thống sông Sê Pôn – Sê Păng Hiêng.
- Dân số: Năm 2015 là 620.410 người.



I. TỔNG QUAN VỀ TRUNG TÂM QUAN TRẮC



- Năm 2006, Trung tâm Quan trắc và Kỹ thuật Môi trường Quảng Trị được thành lập (Quyết định số 2226/QĐ-UBND ngày 22/11/2006 của UBND tỉnh Quảng Trị).

- Năm 2016, Trung tâm được đổi tên thành **Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường** (Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 18/01/2016 của UBND tỉnh Quảng Trị).



I. TỔNG QUAN VỀ TRUNG TÂM QUAN TRẮC



Năng lực trang thiết bị và thử nghiệm



Thiết bị quan trắc hiện trường

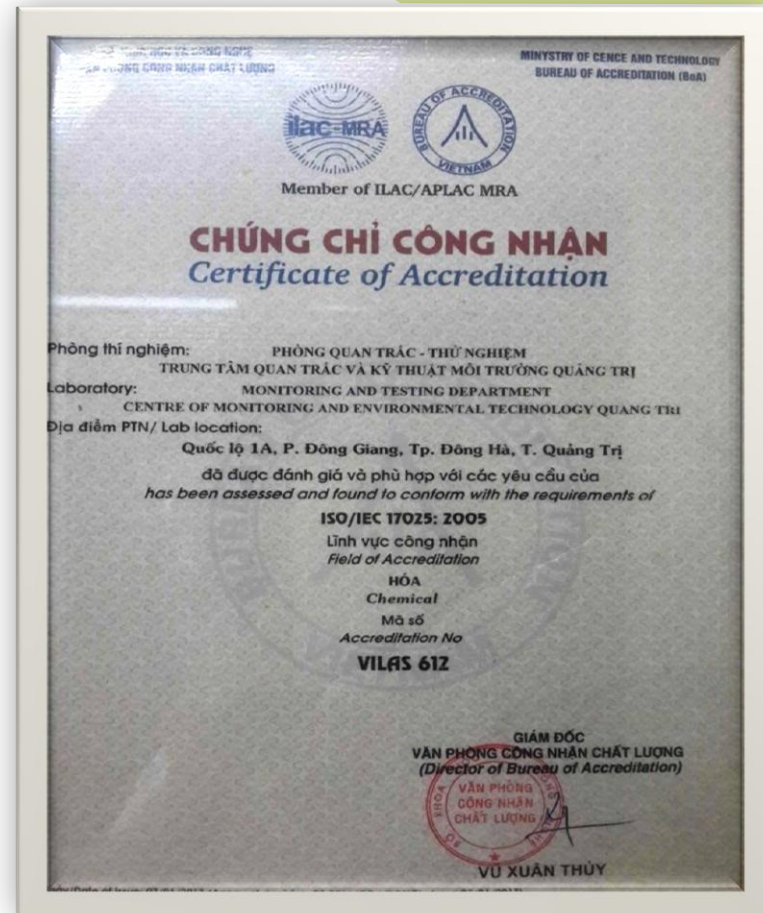
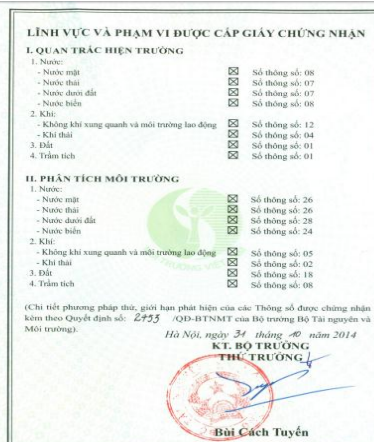
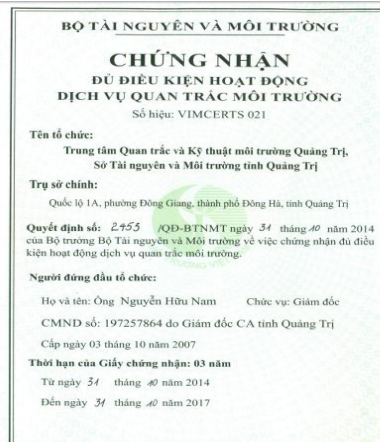
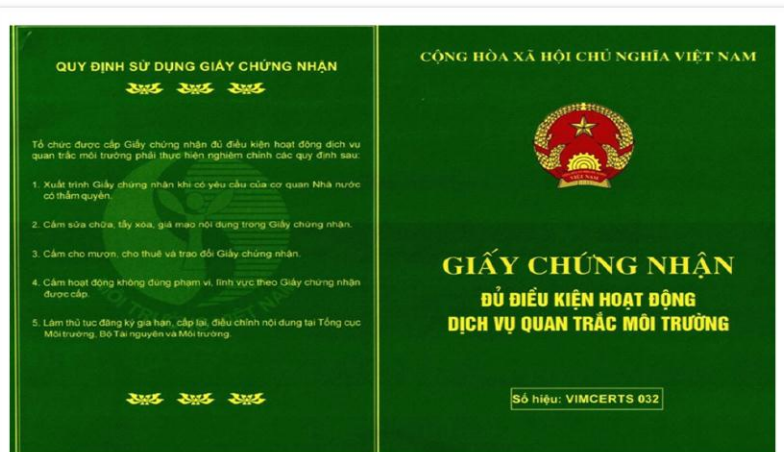
- Đo nhanh các chỉ tiêu nước, không khí, tiếng ồn.
- Thiết bị lấy mẫu nước, không khí, bụi, ...



Thiết bị phân tích phòng thí nghiệm

- Thiết bị đo các chỉ tiêu hóa lý cơ bản.
- Phân tích quang phổ hấp thụ phân tử (UV-VIS), quang phổ hấp thụ nguyên tử (AAS), hệ thống sắc ký khí.
- Phân tích vi sinh.

I. TỔNG QUAN VỀ TRUNG TÂM QUAN TRẮC



Giấy chứng nhận hoạt động
dịch vụ quan trắc

Chứng chỉ ISO/IEC 17025

Hội thảo Quan trắc môi trường năm 2016

II. GIỚI THIỆU QUY HOẠCH MẠNG LƯỚI QUAN TRẮC

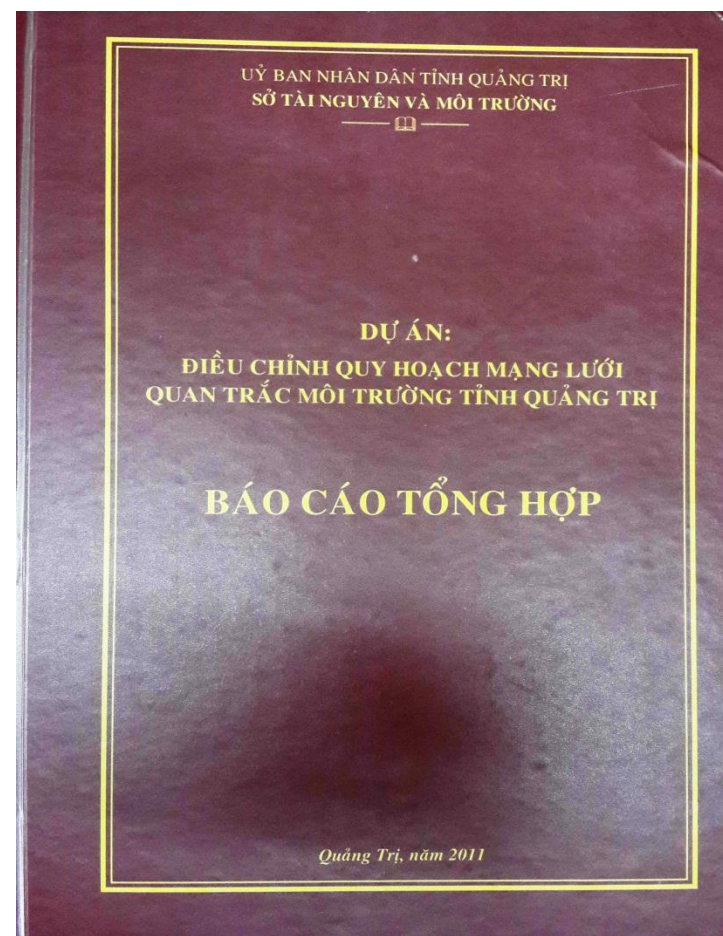


2.1. Quy hoạch được phê duyệt

- Năm 2008, Quy hoạch mạng lưới quan trắc môi trường tỉnh Quảng Trị đã được UBND tỉnh Quảng Trị phê duyệt tại Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 28/5/2008.

- Năm 2012, Quy hoạch đã được thay đổi, bổ sung theo Quyết định số 572/QĐ-UBND ngày 29/3/2012 của UBND tỉnh Quảng Trị.

- Năm 2016, lập đề án “Xây dựng mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030”.



II. GIỚI THIỆU QUY HOẠCH MẠNG LƯỚI QUAN TRẮC



2.2. Phương án/giai đoạn thực hiện

Theo Báo cáo *Điều chỉnh Quy hoạch quan trắc mạng lưới quan trắc tỉnh Quảng Trị*, mạng lưới quan trắc được quy hoạch thực hiện trong 02 giai đoạn (2012-2015 và 2016-2020) tương ứng với 2 phương án thực hiện (03 thứ tự ưu tiên/phương án).

Đối tượng quan trắc	Phương án a (điểm)			Phương án b (điểm)		
	Ưu tiên 1	Ưu tiên 2	Ưu tiên 3	Ưu tiên 1	Ưu tiên 2	Ưu tiên 3
- Nước sông	17	29	32	19	34	37
- Nước hồ	4	10	11	9	13	14
- Nước biển ven bờ	3	10	12	3	10	12
- Nước ngầm	8	46	50	14	55	64
- Không khí	21	40	45	25	47	73
- Đất	7	30	35	23	38	43
Tổng số	60	165	185	93	197	243



II. GIỚI THIỆU QUY HOẠCH MẠNG LƯỚI QUAN TRẮC



2.3. Tần suất quan trắc

STT	Môi trường	Tần suất tối thiểu	
		Nền (lần/năm)	Tác động (lần/năm)
1	Nước mặt	12	04
2	Nước ngầm	-	02
3	Nước biển ven bờ	04	02
4	Không khí	12	06
5	Đất	-	01



III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG

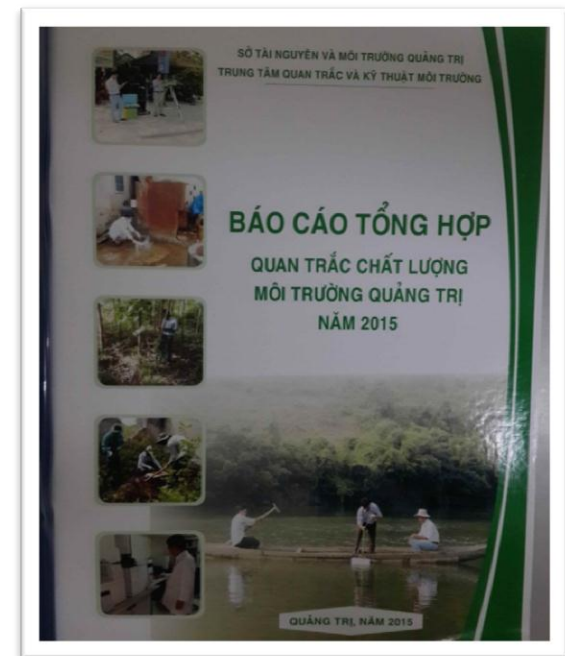
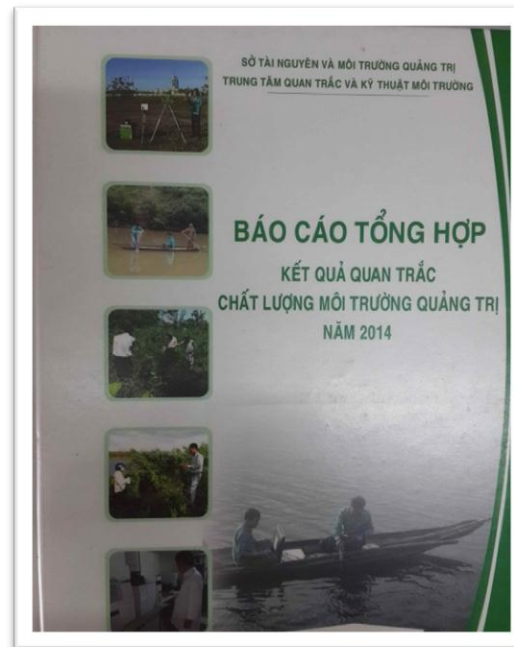
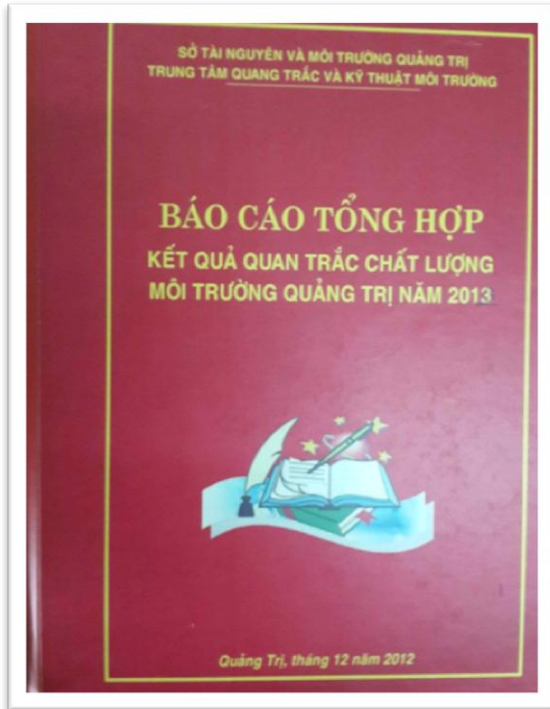


3.1. Khối lượng công việc thực hiện hàng năm, kết quả đạt được

STT	Năm	Số lượng (điểm)	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	2008 – 2011	62/157	39,5	-
2	2012	70/185	37,8	-
3	2013-2014	70/185	37,8	- Quan trắc sự cố xói lở, sụt lún bờ sông - Quan trắc thực vật ngoại lai xâm hại
4	2015	89/243	36,6	- Quan trắc sự cố xói lở, sụt lún bờ sông - Quan trắc thực vật ngoại lai xâm hại
5	2016	104/243	42,7	- Quan trắc nước thải đô thị (chưa có trong Quy hoạch)



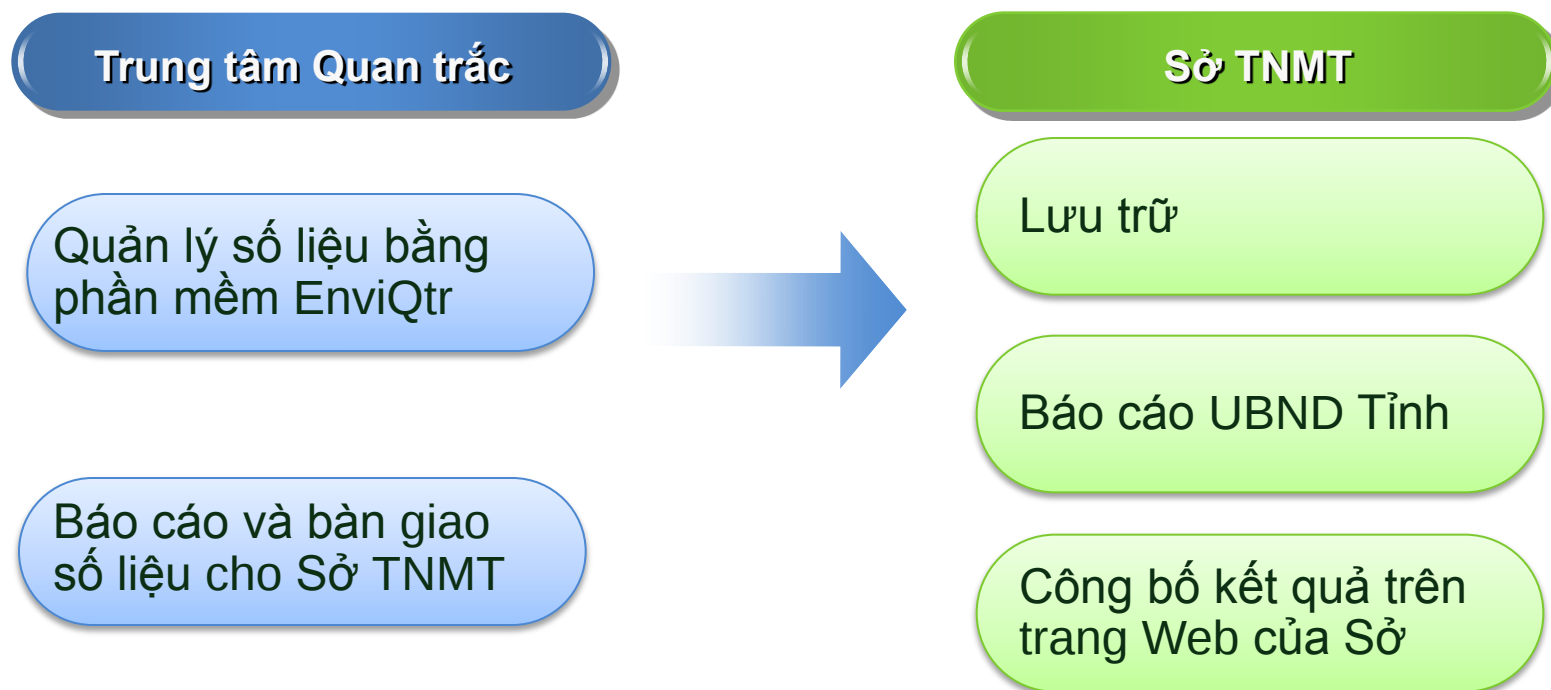
III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG



III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG



3.2. Công tác quản lý, sử dụng, khai thác số liệu quan trắc



III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG



3.3. Khó khăn, hạn chế trong hoạt động quan trắc môi trường

1

Tỉ lệ các điểm quan trắc thực hiện theo Quy hoạch được duyệt còn thấp

2

Hoạt động quan trắc chỉ mới thực hiện mảng môi trường mà chưa đề cập đến quan trắc tài nguyên (theo Luật BVMT 2014); tai biến, sự cố; đa dạng sinh học

3

Hoạt động quan trắc phụ thuộc nhiều vào nguồn ngân sách được cấp nên phải cân đối, lựa chọn các điểm quan trắc có những tác động lớn

4

Hệ thống quan trắc giữa Trung ương và địa phương chưa được kết nối một cách toàn diện, đồng bộ. Chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xây dựng quy hoạch của địa phương

5

Chưa có nguồn kinh phí dự phòng cho hoạt động quan trắc khi có các sự cố môi trường xảy ra

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG



3.3. Khó khăn, hạn chế trong hoạt động quan trắc môi trường

6

Chưa có các thiết bị dự phòng nên khi gặp sự cố làm ảnh hưởng đến hoạt động quan trắc

7

Hệ thống các văn bản quy định, hướng dẫn công tác quan trắc còn chung, chưa cụ thể, một số nội dung quan trắc chưa được quy định (tài nguyên, tai biến sự cố, đa dạng sinh học)

8

Chưa có đào tạo chính thống, cấp văn bằng chứng chỉ cho hoạt động quan trắc tại hiện trường

9

Trên địa bàn tỉnh Quảng Trị chưa có các trạm quan trắc tự động nhằm theo dõi chất lượng môi trường liên tục. Đáng chú ý là quan trắc môi trường khu vực biên giới Lào – Việt Nam; các lưu vực sông Bến Hải, sông Thạch Hãn đổ trực tiếp ra biển

IV. THỰC HIỆN QUAN TRẮC KHI XẢY RA SỰ CỐ MT



Thực hiện quan trắc khi xảy ra sự cố môi trường

- 1 UBND Tỉnh, Sở TNMT chỉ đạo Trung tâm thực hiện
- 2 Trung tâm tiến hành quan trắc kịp thời, thận trọng, đúng quy trình
- 3 Báo cáo Sở TNMT, UBND Tỉnh, Bộ TNMT kết quả quan trắc chất lượng nước biển ven bờ hàng ngày
- 4 Công bố kết quả trên các phương tiện thông tin



IV. THỰC HIỆN QUAN TRẮC KHI XẢY RA SỰ CỐ MT



Một số tồn tại khi xảy ra sự cố môi trường

- 1 Các đơn vị quản lý còn lúng túng trong chỉ đạo
- 2 Chưa có sự chỉ đạo kịp thời từ TW để các đơn vị triển khai một cách đồng bộ và đồng loạt
- 3 Các đơn vị địa phương vẫn còn mỏng về nhân lực, trang thiết bị
- 4 Kinh phí thực hiện không được phân bổ kịp thời

IV. THỰC HIỆN QUAN TRẮC KHI XẢY RA SỰ CỐ MT



Hội thảo Quan trắc môi trường năm 2016

IV. THỰC HIỆN QUAN TRẮC KHI XẢY RA SỰ CỐ MT



Hội thảo Quan trắc môi trường năm 2016

V. ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ



1. Kết nối đồng bộ hoạt động quan trắc giữa Trung ương - địa phương và giữa các địa phương với nhau



2. Đầu tư thiết bị một cách đồng bộ, thiết bị đầu tư phải có dự phòng thay thế



3. Có quy định cụ thể về đào tạo và cấp văn bằng chứng chỉ cho cán bộ quan trắc



4. Trung ương và Tỉnh cần phải có nguồn kinh phí dự phòng cho hoạt động quan trắc các sự cố, tai biến



5. Luôn trong tình trạng chuẩn bị cho các sự cố tai biến MT có thể xảy ra; chỉ đạo thống nhất, kịp thời



6. Định hướng xây dựng và triển khai mạng lưới quan trắc từ TW đến địa phương

Cụ thể hóa các văn bản quy định, hướng dẫn quan trắc



